

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày 09-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Văn Tân

Bà Vũ Thị Lại.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Sơn – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 35/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Tr, sinh ngày 06/01/2001 tại tỉnh Lào Cao. Nơi cư trú: Thôn Làng C, xã Phong N, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh T và bà Phạm Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 01/2019 ngày 25/1/2019, ngày 25/01/2019, Tòa án nhân dân huyện Bắc H, tỉnh Lào Cai xử 07 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”; Bản án số 02/2019 ngày 25/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bảo T, tỉnh Lào Cao xử phạt 01 năm 04 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với bản án số 01/2019, tuyên phạt Nguyễn Minh T 01 năm 11 tháng tù (do thời điểm phạm tội Nguyễn Minh T chưa đủ 18 tuổi, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự được coi là không có án tích); Bản án số 98/HS-ST ngày 24/11/2023, Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xử phạt 15

tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị bắt theo lệnh truy nã của cơ quan CSĐT Công an quận Hải An từ ngày 11/7/2023; tạm giam từ ngày 13/7/2023; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lê Đại T, sinh năm 1955; nơi cư trú: thị trấn Cát B, huyện Cát H, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Thân Văn N, sinh năm 1987; nơi cư trú: Tổ dân phố My Đ, thị trấn N, huyện V, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/7/2023, Công an huyện Cát Hải nhận được đơn của ông Lê Đại T trú tại thị trấn Cát B, huyện Cát H trình báo về việc đêm ngày 06/7/2023 ông bị mất tài sản 01 xe mô tô Honda Airble, màu đen vàng đồng, biển kiểm soát: 15M1-097.66 dựng trước cửa nhà.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải đã triệu tập Nguyễn Minh Tr trú tại huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai đã xác định như sau: Ngày 01/7/2023 Trường ra Cát B làm công nhân cơ khí cho anh Vũ Mạnh Đ, tại thị trấn Cát B, huyện Cát H, thành phố Hải Phòng. Ngày 04/7/2023, T được anh Đ giao làm mái tôn tại nhà ông Lê Đại T, tại thị trấn Cát B, huyện Cát H, Hải Phòng. Trong quá trình làm việc, T phát hiện ông T dựng trước cửa nhà 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen vàng đồng, biển kiểm soát: 15M1-097.66 và 01 chìa khoá xe mô tô để ở mặt tủ trên tầng 2 nên đã nảy sinh mục định trộm cắp chiếc xe mô tô trên, nên đã lấy chiếc chìa khoá cất giấu dưới chậu cây cảnh trước cửa nhà ông T. Khoảng 03 giờ ngày 06/7/2023, Trường đến nhà ông T lấy chìa khoá đã giấu dưới chậu cây cảnh, nổ máy xe mô tô Honda Air Blade, biển kiểm soát 15M1-097.66 điều khiển đến bến xe Thượng Lý trong nội thành Hải Phòng gửi xe mô tô lên xe khách để đến huyện Việt Y, tỉnh Bắc Giang. Trên đường đi T liên hệ với một người đàn ông tên Q qua ứng dụng mạng xã hội Fabook có tên là “Cầm đồ Q K” để bán xe. Khi đến thị trấn N, huyện Việt Y, tỉnh Bắc Giang, Trường gặp một người đàn ông tên N, hai bên thoả thuận mua bán chiếc xe của T với giá 10.500.000 đồng, còn giấy tờ xe T sẽ chụp ảnh gửi cho Q sau. Số tiền bán được xe T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên Nguyễn Minh T còn khai nhận, ngày 19/7/2022 tại phường Đông H, quận Hải A, Hải Phòng, T còn trộm cắp tài sản 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu xanh-đen, BKS: 24B2-325.62 của chị Thên Thị T. Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 110 ngày 28/11/2022 và Quyết định khởi tố bị can số 33 ngày 03/02/2023 đối với Nguyễn Minh T về tội Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra Trường bỏ trốn đến ngày 11/7/2023 bị bắt theo lệnh truy nã. Tại Bản án số 98/2023/HS-ST ngày 24/11/2023, Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xử phạt Nguyễn Minh T 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tại cơ quan điều tra Thân Văn N khai nhận: Sáng ngày 06/7/2023 N nhận được cuộc gọi của Q là bạn bè quen biết trên Fabook có tên là “Q K” qua ứng ứng

dụng Meseger nói có người tên T muốn bán xe máy, nhưng do Q không có mặt tại Bắc Giang lên nhờ Nghĩa lấy hộ xe. Khoảng 8 giờ cùng ngày N ra thị trấn Nénh gặp T. Khi kiểm tra xe N có hỏi T nguồn gốc và giấy tờ xe thì T nói là xe của T đem từ Hải Phòng lên, không mang theo giấy tờ, sẽ chụp ảnh và gửi cho Q sau. Sau khi xem xét, N trao đổi với Q và đồng ý mua xe với giá 10.500.000 đồng. Ngày 09/7/2023, Q cho một nam thanh niên (không biết tên tuổi, địa chỉ) đến lấy chiếc xe trên và chiều ngày 10/7/2023, Q đến gặp trả N 10.500.000 đồng và đưa thêm cho N 700.000 đồng tiền công. Sau khi biết xe mô tô N mua giúp Q là tài sản do T phạm tội mà có, N đã liên lạc với Q nhưng không biết ở đâu, nên tự nguyện bồi thường cho ông Lê Đại T chủ sở hữu xe 50.000.000 đồng và giao nộp 700.000 đồng tiền Q cho N sau khi bán được xe mô tô.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm vật chứng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 15M1-097.66 nhưng không có kết quả.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông đường bộ của công an huyện Cát Hải xác định: Xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, màu sơn: đen vàng đồng, BKS: 15M1-097.66, dung tích 124 cm³, số máy: JF94E0148802, số khung: RLHJF6331LZ522891 do ông Lê Đại Thắng đứng tên đăng ký xe.

Bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 10/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Honda loại AirBlade, màu sơn: đen vàng đồng, BKS: 15M1-097.66 sản xuất năm 2020 có giá 36.000.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và thừa nhận nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Tại phiên tòa, bị hại khai nhận như nội dung vụ án, thừa nhận đã nhận số tiền 50.000.000 đồng từ anh Thân Văn N, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội: Giữ nguyên nội dung truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đồng thời phân tích hành vi, vai trò, nhân thân, hoàn cảnh phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Minh T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt đối với Bản án 98/2023/HSST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 700.000 đồng do Thân Văn N tự nguyện giao nộp sau khi mua xe hộ Q.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại, ông Lê Đại T nhận được 50.000.000 đồng do Thân Văn N tự nguyện bồi thường nên không yêu cầu bồi thường dân sự nên

đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 03 giờ ngày 06/7/2023, tại khu vực tổ dân phố 6, thị trấn Cát Bà, huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng bị cáo Nguyễn Minh Trường đã lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 15M1-097.66 trị giá 36 triệu đồng của ông Lê Đại T với mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát H, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng trên là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội nên cần xử bị cáo mức án nghiêm, tổng hợp với hình phạt của bản án số 98/2023/HSST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân quận Hải A, Hải Phòng bắt cách ly khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân, bị cáo có 02 tiền án năm 2019 (khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên được coi là không có án tích) và tháng 11 năm 2023 đã bị Tòa án nhân dân quận Hải A xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, khó giáo dục tại cộng đồng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại đã nhận số tiền 50.000.000 đồng từ anh Thân Văn Nghĩa là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Trong trường hợp anh Thân Văn N có yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên thì có quyền yêu cầu giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[8] Về xử lý vật chứng: Số tiền 700.000 đồng do Thân Văn N tự nguyện giao nộp sau khi mua xe hộ Quân là tiền thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Về các vấn đề khác: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade, BKS: 15M1-097.66 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm, khi tìm được sẽ xử lý sau.

[10] Về án phí hình sự: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 56 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Minh T 18 (mười tám) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt đối với Bản án số 98/2023/HS-ST ngày 24/11/2023 của Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 33 (ba mươi ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 11 tháng 7 năm 2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 700.000 (bảy trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 29/11/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải).

Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06, PC10);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Tòa án nhân dân quận Hải An;
- UBND xã Phong Liên, huyện Bảo Thắng, Lào Cai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hưng

